

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SÁNG TẠO CHO SINH VIÊN ĐIÊU KHẮC TRONG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

ThS. Vũ Hữu Nhung

Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp

Tác giả liên hệ: vuhuunhung.dk@gmail.com

Ngày nhận: 05/4/2026

Ngày nhận bản sửa: 13/4/2026

Ngày duyệt đăng: 24/4/2026

DOI: 10.71192/950668fsojee

Tóm tắt

Nghiên cứu phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên ngành Điêu khắc trong bối cảnh đào tạo theo học chế tín chỉ tại các trường đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng. Trên cơ sở phân tích đặc trưng của mô hình tín chỉ, bài viết làm rõ vai trò của phương pháp giảng dạy, cấu trúc học phần và môi trường thực hành tại xưởng thực hành đối với việc hình thành tư duy sáng tạo của người học. Thông qua khảo sát thực tiễn giảng dạy và học tập, kết quả nghiên cứu cho thấy đào tạo theo tín chỉ góp phần phát huy tính chủ động, khả năng tự học và cá nhân hóa quá trình sáng tác của sinh viên. Bên cạnh những ưu điểm, bài viết cũng chỉ ra các hạn chế liên quan đến thời lượng học phần, điều kiện cơ sở vật chất và phương thức đánh giá.

Từ khóa: Điêu khắc, năng lực sáng tạo, học chế tín chỉ, đào tạo mỹ thuật.

Developing Creative Competence Among Sculpture Students in Credit-Based Education

Vu Huu Nhung, M.A

University of Industrial Fine Arts

Corresponding author: vuhuunhung.dk@gmail.com

Abstract

This study examines the development of creative competence among sculpture students within the context of credit-based education at institutions offering applied arts programs. Based on an analysis of the characteristics of the credit-based model, the study clarifies the roles of teaching methods, course structure, and studio practice environments in shaping students' creative thinking. Drawing on an investigation of teaching and learning practices, the findings indicate that credit-based education promotes student autonomy, self-directed learning, and the personalization of creative processes. In addition to these advantages, the study also identifies several limitations, including constraints related to course duration, facilities, and assessment methods.

Keywords: Sculpture; creative competence; credit-based education; art education.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học ở Việt Nam, đào tạo theo học chế tín chỉ đã và đang trở thành phổ biến và bắt buộc tại các cơ sở đào tạo, trong đó, có các trường đại học đào tạo về lĩnh vực mỹ thuật. Mô hình này không chỉ thay đổi cách thức tổ chức chương trình đào tạo, mà còn tác động trực tiếp đến phương pháp giảng dạy, cách đánh giá kết quả học tập và đặc biệt là quá trình hình thành, phát triển năng lực của người học. Đối với nghệ thuật tạo hình, trong đó, có ngành Điêu khắc, yêu cầu phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên đặt ra như một nhiệm vụ cốt lõi, gắn liền với bản chất của hoạt động nghệ thuật và mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực sáng tạo cho xã hội. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo: “Đối mới giáo dục đại học cần chuyển mạnh quá trình đào tạo từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Người học phải được đặt vào vị trí trung tâm của quá trình giáo dục, phát huy tính chủ động, sáng tạo và khả năng tự học suốt đời.” [1].

Điêu khắc là ngành học có tính đặc thù cao, đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa tư duy tạo hình, kỹ năng thực hành, cảm thụ thẩm mỹ và khả năng biểu đạt cá nhân. Năng lực sáng tạo của sinh viên không chỉ được hình thành thông qua việc tiếp thu kiến thức lý thuyết, mà chủ yếu được nuôi dưỡng và phát triển trong quá trình lao động nghệ thuật tại xưởng, thông qua trải nghiệm vật liệu, thử nghiệm hình khối và đối thoại thường xuyên giữa giảng viên với người học. Trong mô hình đào tạo truyền thống, quá trình này thường diễn ra liên tục, kéo dài và có sự dẫn dắt sát sao của giảng viên. Tuy nhiên, khi chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ, việc phân chia học phần, giới hạn thời lượng và tăng cường tính tự học đã tạo ra những thay đổi đáng kể trong cách thức tổ chức dạy và học Điêu khắc.

Thực tiễn giảng dạy cho thấy, học chế tín chỉ mang lại nhiều ưu điểm như tăng tính linh hoạt của chương trình, tạo điều kiện cho sinh viên chủ động lựa chọn học phần, nhịp độ học tập và định hướng sáng tác phù hợp với năng lực

cá nhân. Đây là cơ hội để phát huy vai trò chủ thể của người học, khuyến khích tư duy độc lập và khả năng tự nghiên cứu - những yếu tố quan trọng trong việc hình thành năng lực sáng tạo. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, mô hình này cũng bộc lộ không ít hạn chế khi áp dụng vào đào tạo Điều khắc, đặc biệt là ở khâu tổ chức xương thực hành, phân bổ thời gian sáng tác và đánh giá quá trình học tập mang tính nghệ thuật.

Trong điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên còn nhiều khó khăn, việc đảm bảo chất lượng đào tạo và phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc theo học chế tín chỉ vẫn là một vấn đề cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc và có hệ thống. Nhiều câu hỏi đặt ra như: làm thế nào để tổ chức học phần Điều khắc vừa tuân thủ khung tín chỉ, vừa đảm bảo tính liên tục của quá trình sáng tác? Phương pháp giảng dạy nào phù hợp để khơi gợi và nuôi dưỡng tư duy sáng tạo của sinh viên trong điều kiện thời lượng học tập bị giới hạn? Việc đánh giá năng lực sáng tạo cần được điều chỉnh ra sao để phản ánh đúng sự tiến bộ và cá tính nghệ thuật của người học?

Xuất phát từ những yêu cầu lý luận và thực tiễn đó, việc nghiên cứu phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong đào tạo theo học chế tín chỉ là cần thiết và có ý nghĩa thiết thực. Nghiên cứu không chỉ góp phần làm rõ những vấn đề đặt ra trong thực tiễn đào tạo hiện nay, mà còn hướng tới việc đề xuất các định hướng và giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngành Điều khắc trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học và hội nhập văn hóa - nghệ thuật đương đại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đặc trưng đào tạo ngành Điều khắc trong mô hình học chế tín chỉ

Đào tạo ngành Điều khắc trong các trường đại học mỹ thuật mang những đặc trưng riêng, gắn liền với tính chất thực hành, trải nghiệm vật liệu và quá trình sáng tác cá nhân kéo dài. Khác với nhiều ngành khoa học xã hội hay kỹ thuật, việc học Điều khắc không thể tách rời xưởng thực hành, nơi sinh viên trực tiếp làm việc với đất, thạch cao, gỗ, kim loại và các chất liệu khác để hình thành tư duy không gian và cảm xúc tạo hình. *Trần Văn Bình viết: "Đào tạo mỹ thuật không thể tách rời hoạt động thực hành xưởng, bởi đây là môi trường hình thành tư duy tạo hình và cảm xúc thẩm mỹ. Mọi mô hình đào tạo nếu không chú ý đến đặc thù này đều có nguy cơ làm giảm chất lượng sáng tạo nghệ thuật của người học."* [2]. Trong bối cảnh đào tạo theo học chế tín chỉ, các đặc trưng này chịu sự tác động mạnh mẽ từ cách thức tổ chức chương trình, phân bổ thời lượng và phương pháp quản lý đào tạo.

Học chế tín chỉ đề cao tính linh hoạt và vai trò chủ động của người học. Sinh viên được

quyền lựa chọn học phần, sắp xếp tiến độ học tập và chịu trách nhiệm nhiều hơn đối với quá trình học của bản thân. Đối với ngành Điều khắc, đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức. Cơ hội nằm ở chỗ sinh viên có điều kiện phát huy cá tính sáng tạo, tự do thử nghiệm ý tưởng và hình thành phong cách riêng thông qua các học phần tự chọn hoặc đồ án chuyên sâu. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất là nguy cơ đứt gãy quá trình sáng tác do học phần bị chia nhỏ, thời gian lên lớp và xưởng thực hành bị giới hạn trong khung tín chỉ nhất định.

Thực tiễn cho thấy, nhiều học phần Điều khắc hiện nay được thiết kế với số tín chỉ và thời lượng chưa thực sự tương xứng với yêu cầu của quá trình sáng tác. Sinh viên phải hoàn thành sản phẩm trong khoảng thời gian ngắn, dễ dẫn đến xu hướng làm nhanh, làm đôi phó, chưa có điều kiện đào sâu ý tưởng và thử nghiệm hình thức. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến việc phát triển năng lực sáng tạo, vốn cần thời gian, sự lặp lại và cả những "khoảng lặng" để suy ngẫm. Vì vậy, việc nhận diện đúng đặc trưng đào tạo Điều khắc trong mô hình tín chỉ là cơ sở quan trọng để điều chỉnh nội dung, phương pháp và cách tổ chức dạy học cho phù hợp.

2.2. Phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc thông qua phương pháp giảng dạy và tổ chức học phần

Năng lực sáng tạo của sinh viên Điều khắc không phải là yếu tố bẩm sinh cố định, mà được hình thành và phát triển thông qua quá trình học tập, rèn luyện và tương tác trong môi trường đào tạo. Trong mô hình học chế tín chỉ, vai trò của phương pháp giảng dạy và cách tổ chức học phần trở nên đặc biệt quan trọng, bởi đây là những yếu tố trực tiếp chi phối trải nghiệm học tập của sinh viên.

Một trong những phương pháp được đánh giá cao trong đào tạo Điều khắc là dạy học theo định hướng mở, lấy sinh viên làm trung tâm. Giảng viên không chỉ đóng vai trò truyền đạt kiến thức, mà còn là người gợi mở, định hướng và đồng hành cùng sinh viên trong quá trình hình thành ý tưởng. Thay vì áp đặt một khuôn mẫu tạo hình, giảng viên cần khuyến khích sinh viên tìm kiếm đề tài từ trải nghiệm cá nhân, từ đời sống xã hội và từ các vấn đề nghệ thuật đương đại. Cách tiếp cận này giúp sinh viên phát triển tư duy độc lập, dám thử nghiệm và chấp nhận rủi ro - những yếu tố cốt lõi của sáng tạo nghệ thuật. *Theo Nguyễn Quốc Thắng: "Giảng dạy các môn tạo hình cần hướng tới việc khơi gợi tư duy độc lập và cá tính sáng tạo của sinh viên. Giảng viên đóng vai trò định hướng, gợi mở và phản biện, thay vì áp đặt một khuôn mẫu tạo hình cố định cho người học."* [3].

Bên cạnh đó, việc tổ chức học phần theo hướng tích hợp giữa lý thuyết và thực hành cũng góp phần nâng cao hiệu quả phát triển năng lực

sáng tạo. Các học phần lý luận như lịch sử Điều khắc, mỹ học hay phân tích tác phẩm không nên tách rời hoàn toàn với xưởng thực hành, mà cần được thiết kế gắn với nhiệm vụ sáng tác cụ thể. Khi sinh viên hiểu được bối cảnh lịch sử, giá trị thẩm mỹ và tư duy tạo hình của các nghệ sĩ đi trước, họ sẽ có cơ sở để đối thoại, kế thừa và đổi mới trong sáng tác của mình.

Ngoài ra, trong điều kiện thời lượng học phần bị giới hạn, việc tăng cường hướng dẫn ngoài giờ và xây dựng cộng đồng học tập trong xưởng là giải pháp cần thiết. Các buổi thảo luận nhóm, phê bình tác phẩm (critique) và trưng bày quá trình giúp sinh viên học hỏi lẫn nhau, mở rộng góc nhìn và hoàn thiện ý tưởng. Thực tiễn cho thấy, những môi trường học tập giàu tương tác và đối thoại thường tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển sáng tạo, ngay cả khi thời gian chính khóa không nhiều.

2.3. Thực tiễn phát triển năng lực sáng tạo và những vấn đề đặt ra trong đào tạo tín chỉ ngành Điều khắc

Qua khảo sát thực tiễn giảng dạy và học tập tại các cơ sở đào tạo mỹ thuật, có thể nhận thấy học chế tín chỉ đã tạo ra những chuyển biến nhất định trong việc phát triển năng lực sáng tạo của sinh viên Điều khắc. Nhiều sinh viên thể hiện rõ sự chủ động hơn trong việc tìm kiếm đề tài, khai thác chất liệu mới và tiếp cận các xu hướng nghệ thuật đương đại. Việc được lựa chọn học phần và giảng viên cũng giúp sinh viên định hình con đường sáng tác phù hợp với năng lực và định hướng nghề nghiệp cá nhân. *Lê Anh Tuấn viết: “Học chế tín chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho việc cá nhân hóa quá trình học tập, nhưng cũng đặt ra thách thức đối với các ngành nghệ thuật thực hành. Nếu thiếu sự điều chỉnh phù hợp, quá trình sáng tác của sinh viên có thể bị gián đoạn và phân mảnh.” [4].*

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn tồn tại nhiều vấn đề cần được nhìn nhận một cách thẳng thắn. Một trong những hạn chế phổ biến là sự thiếu đồng bộ giữa yêu cầu học phần và điều kiện cơ sở vật chất. Không gian xưởng, thiết bị và vật liệu chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực hành khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc triển khai ý tưởng sáng tác. Điều này đặc biệt ảnh hưởng đến những học phần yêu cầu thử nghiệm quy mô lớn hoặc sử dụng vật liệu đặc thù.

Bên cạnh đó, phương thức đánh giá trong đào tạo tín chỉ vẫn còn nặng về kết quả cuối cùng, chưa phản ánh đầy đủ quá trình sáng tạo của sinh viên. Trong nghệ thuật Điều khắc, quá trình tìm tòi, thử nghiệm và điều chỉnh ý tưởng có giá trị không kém, thậm chí quan trọng hơn sản phẩm hoàn thiện. Việc chưa chú trọng đánh giá quá trình có thể làm giảm động lực sáng tạo và khiến sinh viên e ngại thử nghiệm những hướng đi mới.

Từ thực tiễn đó, có thể thấy rằng phát triển

năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong đào tạo theo học chế tín chỉ đòi hỏi sự điều chỉnh đồng bộ từ chương trình, phương pháp giảng dạy đến điều kiện tổ chức dạy học. Đây không chỉ là vấn đề kỹ thuật quản lý đào tạo, mà còn là vấn đề tư duy giáo dục nghệ thuật, hướng tới việc đặt người học vào trung tâm của quá trình sáng tạo, đồng thời, tôn trọng đặc thù của lao động nghệ thuật trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.

3. Trao đổi và thảo luận

Từ những phân tích về đặc trưng đào tạo và thực tiễn phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong mô hình học chế tín chỉ, có thể nhận thấy rằng việc áp dụng mô hình này vào đào tạo nghệ thuật vừa mở ra những cơ hội mới, đồng thời đặt ra không ít thách thức cần được trao đổi và thảo luận một cách nghiêm túc. Vấn đề cốt lõi không nằm ở bản thân học chế tín chỉ, mà ở cách thức vận dụng mô hình này sao cho phù hợp với đặc thù của đào tạo Điều khắc – một lĩnh vực đòi hỏi thời gian, sự liên tục và chiều sâu trải nghiệm sáng tác.

Một trong những nội dung cần được thảo luận là mối quan hệ giữa tính linh hoạt của đào tạo tín chỉ và yêu cầu tính bền vững của quá trình sáng tạo nghệ thuật. Học chế tín chỉ khuyến khích sinh viên chủ động lựa chọn học phần và tiến độ học tập, tuy nhiên sự linh hoạt này đôi khi dẫn đến tình trạng phân mảnh trong quá trình học xưởng. Việc thiếu sự kết nối liên tục giữa các học phần có thể khiến sinh viên khó hình thành mạch tư duy sáng tác dài hơi, ảnh hưởng đến chiều sâu của năng lực sáng tạo. Do đó, cần có sự điều chỉnh trong thiết kế chương trình theo hướng tăng cường tính liên thông giữa các học phần Điều khắc, đặc biệt là các học phần thực hành cốt lõi. *Theo Phạm Thị Hồng: “Đánh giá năng lực sáng tạo trong mỹ thuật cần coi trọng cả quá trình và kết quả sáng tác. Việc chỉ chú trọng sản phẩm cuối cùng sẽ không phản ánh đầy đủ sự tiến bộ, nỗ lực và tư duy nghệ thuật của sinh viên trong suốt quá trình học tập.” [5].*

Một vấn đề khác đáng quan tâm là vai trò của giảng viên trong môi trường đào tạo tín chỉ. Khi quyền chủ động học tập được trao nhiều hơn cho sinh viên, giảng viên không còn giữ vai trò trung tâm theo nghĩa truyền thống, nhưng lại trở thành người định hướng và hỗ trợ quan trọng trong quá trình phát triển sáng tạo. Điều này đòi hỏi giảng viên phải thay đổi cách tiếp cận, từ việc “dạy cách làm” sang “gợi mở cách nghĩ”, từ đánh giá sản phẩm sang theo dõi và phản hồi quá trình. Thực tiễn cho thấy, những giảng viên có khả năng tạo dựng không gian đối thoại cởi mở, tôn trọng cá tính nghệ thuật của sinh viên thường góp phần tích cực vào việc khơi dậy tiềm năng sáng tạo của người học.

Bên cạnh đó, phương thức đánh giá trong đào tạo tín chỉ ngành Điều khắc cũng là nội dung cần

được thảo luận sâu hơn. Việc đánh giá chủ yếu dựa trên sản phẩm cuối kỳ chưa phản ánh đầy đủ bản chất của hoạt động sáng tạo nghệ thuật. Cần xem xét bổ sung các hình thức đánh giá quá trình như nhật ký sáng tác, phác thảo ý tưởng, thuyết trình *конспект* và phản biện nhóm. Những hình thức này không chỉ giúp giảng viên nắm bắt được sự tiến bộ của sinh viên, mà còn khuyến khích người học ý thức rõ hơn về hành trình sáng tạo của bản thân.

Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất và môi trường xưởng thực hành cũng là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả phát triển năng lực sáng tạo trong đào tạo tín chỉ. Trong khi học chế tín chỉ đòi hỏi sự linh hoạt về thời gian và không gian học tập, nhiều cơ sở đào tạo mỹ thuật hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu này. Việc mở rộng thời gian sử dụng xưởng, tăng cường hỗ trợ vật liệu và khuyến khích sinh viên làm việc ngoài giờ chính khóa là những giải pháp cần được cân nhắc.

Từ những trao đổi trên có thể thấy, phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong đào tạo theo học chế tín chỉ là một quá trình phức tạp, đòi hỏi sự phối hợp giữa chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, cơ chế đánh giá và điều kiện tổ chức dạy học. Việc tiếp tục nghiên cứu, thảo luận và điều chỉnh mô hình đào tạo theo hướng linh hoạt nhưng vẫn tôn trọng đặc thù của nghệ thuật Điều khắc sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn xã hội và nghệ thuật đương đại.

4. Kết luận

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học hiện nay, đào tạo theo học chế tín chỉ đã và đang tạo ra những chuyển biến quan trọng trong tổ chức dạy học tại các trường đại học mỹ thuật. Đối với ngành Điều khắc, mô hình đào tạo này không chỉ tác động đến cấu trúc chương trình và phương thức quản lý đào tạo, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển năng lực sáng tạo của sinh viên. Qua nghiên cứu lý luận và phân tích thực tiễn, có thể khẳng định rằng học chế tín chỉ mang lại nhiều cơ hội để phát huy vai trò chủ động của người học, khuyến khích tính chủ động, khả năng

tự học và cá nhân hóa quá trình sáng tác – những yếu tố cốt lõi của sáng tạo nghệ thuật.

Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy việc phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong đào tạo tín chỉ vẫn đang đối mặt với không ít hạn chế và thách thức. Việc phân chia học phần theo khung tín chỉ đôi khi chưa phù hợp với đặc thù đào tạo nghệ thuật, dẫn đến sự gián đoạn trong quá trình sáng tạo và hạn chế chiều sâu trải nghiệm của sinh viên. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất, không gian xưởng thực hành và phương thức đánh giá vẫn còn những bất cập, chưa phản ánh đầy đủ giá trị của quá trình sáng tạo – yếu tố có ý nghĩa quyết định trong chất lượng đào tạo nghệ thuật.

Từ những vấn đề đặt ra, nghiên cứu cho rằng việc nâng cao hiệu quả phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong học chế tín chỉ cần được thực hiện một cách đồng bộ. Trước hết, chương trình đào tạo cần được điều chỉnh theo hướng linh hoạt, tăng cường tính liên thông giữa các học phần thực hành, đồng thời, đảm bảo thời lượng hợp lý cho hoạt động sáng tác tại xưởng. Bên cạnh đó, phương pháp giảng dạy cần chuyển mạnh sang định hướng lấy người học làm trung tâm, chú trọng vai trò gợi mở, hướng dẫn và phản biện của giảng viên trong quá trình sáng tạo của sinh viên. Việc đổi mới phương thức đánh giá theo hướng kết hợp giữa đánh giá sản phẩm và đánh giá quá trình cũng là yêu cầu cần thiết nhằm ghi nhận đầy đủ sự tiến bộ và cá tính nghệ thuật của người học.

Có thể khẳng định rằng, phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên Điều khắc trong đào tạo theo học chế tín chỉ không chỉ là vấn đề chuyên môn, mà còn là yêu cầu mang tính chiến lược trong đổi mới giáo dục và đào tạo nghệ thuật. Việc tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện và vận dụng linh hoạt mô hình đào tạo tín chỉ phù hợp với đặc thù ngành Điều khắc sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội, sự phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của nghệ thuật đương đại.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Giáo dục Việt Nam, 2015.
- [2] T. V. Bình, *Giáo dục mỹ thuật trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, 2018.
- [3] N. Q. Thắng, *Phương pháp giảng dạy các môn tạo hình trong đào tạo mỹ thuật*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Mỹ thuật, 2019.
- [4] L. A. Tuấn, “Đào tạo theo học chế tín chỉ trong các trường đại học nghệ thuật,” *Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật*, số 12, tr. 15–21, 2020.
- [5] P. T. Hồng, *Đánh giá năng lực sáng tạo trong đào tạo mỹ thuật đại học*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2021.